TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 434/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 411/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Lê Mạnh Tiến, sinh năm 1980

Chị Mai Thị Yến, sinh năm 1992

Cùng HKTT và nơi ở: Căn hộ 914, CT3B, Khu đô thị Mỹ Đình 2, TDP 13, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm:

Anh Tiến, chị Yến tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội vào ngày 15/09/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc, êm đềm trong khoảng thời gian đầu. Tuy nhiên đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do mỗi người đều có công việc riêng, áp lực nhiều nên không dành thời gian cho nhau, dẫn đến vợ chồng nảy sinh những bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nayNay anh Tiến, chị Yến xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Tiến Minh sinh ngày 12/04/2015 và cháu Lê Minh Châu sinh ngày 06/05/2021. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Anh Tiến có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị Yến tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Lê Mạnh Tiến và chị Mai Thị Yến cùng thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Tiến Minh sinh ngày 12/04/2015 và cháu Lê Minh Châu sinh ngày 06/05/2021. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Yến trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Anh Tiến có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Chị Yến tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Yến tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp dự phí tại biên lai số AA/2020/0035654 ngày 12/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị Hương